

Imprimerie-Librairie Commerciale C. ARDIN & Fils

Đường Catinat, số 74 tới số 86. — SAIGON



In đồ Nhà-nước và các sở Tham-biện

Làm sổ sách đủ kiểu

Đóng sách bìa da, có mạ vàng chắc chắn lâu phai

Khắc con dấu đồng

**Làm con dấu Caoutchouc
và khắc bản hiện bằng đồng**

In đủ kiểu chữ

Chữ quốc-ngữ và chữ nho

In đồ cho các nhà buôn bán

Công việc tinh ròng — màu mè khéo lạ

Tại nhà in này: Có bán đủ các thứ sách vở cho học trò dùng; đồ văn phòng; sổ lớn, sổ nhỏ tập đồ, giấy thơ, bao thơ, viết, n.irc, vân vân.

Nhà in này mua bán từ tẻ hay chiếu hiện đãi si, định giá chắc chắn; những người ở xa hay gần, bán cũng y một giá.

Xin chừ quý-vị muốn mua đồ chi, hay là in vật chi, gởi thơ đến cho tôi, thì tôi sẵn lòng hỏi am cho lập tức và gởi đó đến cũng mau, vậy xin Lục-châu chừ quân-tử, có lên Saigon tiện đường xin ghé lại nhà in tôi, thì tôi cũng vui lòng tiếp đãi.

Saigon, Imp. Commerciale, C. ARDIN ET FILS.

Le Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Nguyễn Chánh Sát

NÔNG-CỎ MÍN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

談 茗 賈 農

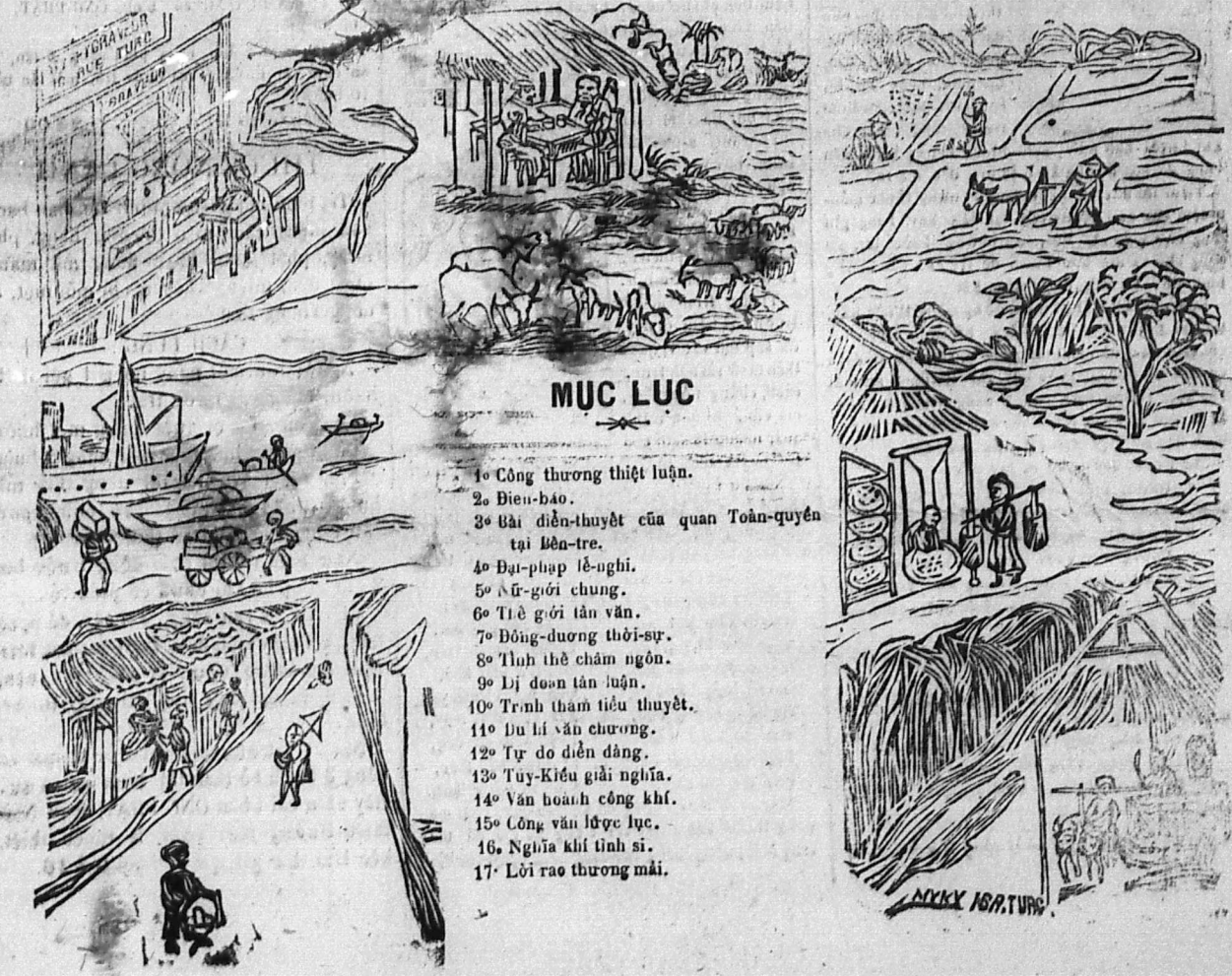
ĐỊNH GIÁ BÁN	
TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG	
Một năm.....	5 8 00
Sáu tháng.....	3 00
Mỗi số.....	0 15
ABONNEMENTS	
France et Colonies	
Un an.....	20fr.00
Six mois.....	12 00
Les abonnements sont payables d'avance	

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

SỐ 4	BẢN LẺ	22 Février 1917
NĂM THỨ 16	MỖI SỐ LÀ 0\$15	ngày mồng 1 tháng hai năm Đinh-Tỵ
Chính chủ bút: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT	Chủ nhơn: F. CANAVALGIO	Chủ sự: THÁI-KỲ-SƠN
Thơ và mandat xin cư để gởi cho Nông-Cỏ Mìn-Đàm SAIGON		

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
La ligne de 0m065 de large... 1\$70
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant es caractères employés.
Pour les annonces commerciales on traite à forfait.
RAO BAO
Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thơ, hoặc đến tại Bồn-quản mã thương nghĩ.

Direction, Rédaction et Administration: 48, rue Hamelin. — SAIGON.



MỤC LỤC

- 1° Công thương thiết luận.
- 2° Diên-bào.
- 3° Bài diễn-thuyết của quan Toàn-quyền tại Bèn-tre.
- 4° Đại-pháp lễ-nghi.
- 5° Nữ-giới chung.
- 6° Thẻ gởi tân văn.
- 7° Đồng-dương thời-sự.
- 8° Thủ thế chăm ngôn.
- 9° Lữ đoàn tân luận.
- 10° Tranh tham tiểu thuyết.
- 11° Du lí văn chương.
- 12° Tự do diên đảng.
- 13° Tuy-Kiểu giải nghĩa.
- 14° Văn hoạch công khí.
- 15° Công văn lực lực.
- 16° Nghĩa khí tinh si.
- 17° Lời rao thương mại.

房藥大堂天 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỒN

丸鳳金堂天二



Phàm mà đôn-bà khác hơn đôn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° sanh-đế mà thôi. Nên hễ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường-kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho được, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, lục-dâm, hoặc tại lo, rảo, buồn-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày dựng phương thuốc máu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hàng gin lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm huôn để trị cho các chứng bệnh đôn-bà đều đặn vững bền.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con đẻ cháu cũng nhiều, chỉ như đôn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai hảo sần, chứng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đôn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chữ trị các chứng kể ra sau này:

- 1° Đường-kinh hoặc trời, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2° Bạch-dái, Bạch-dâm, ra hoài không dứt;
- 3° Đường-kinh hoặc vàng dợt, hoặc đen bầm;
- 4° Khí huyết đều hư, đường-kinh không có;
- 5° Hoặc đường-kinh ra nhiều quá, như muốn làm bồng;
- 6° Đường-kinh đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
- 7° Thân thể chẳng yên, xây-xảo mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 8° Đau lưng, mỏi cần, vàng mét, òm gáy;
- 9° Thái động chẳng yên, trong bụng đau hoài
- 10° Đờ rỏi ở huyết mà đau, hoặc là-nhau không ra.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 1 huôn, uống

với nước trà. Còn đôn-bà đẻ thì phải dùng nước dái con nít mà uống với thuốc.

CỬ AN: Những đó sống-sit, lạnh lẽo, cũng là đó rang-nướng, nóng này, độc-dịch chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 huôn, giá là..... 1\$ 00

KIM-SẮC-BỒ-HUỒN

Phàm con người - ta sanh ra, mỗi người đều bẩm thọ chẳng đồng, tư chất khác nhau, kẻ thì tiên thiên chẳng đủ, người lại hậu-thiên kém hao, và lại đôn-ông, đôn-bà cũng đều nhỏ có khi-buyết mà đường-lây sự sống, còn khí-âm, khí-dương cũng phải do sự điều hoà mà mạnh mẽ, nếu bởi lẽ thất cách, thì trăm bệnh đều sanh. Bởi vậy cho nên người xưa có bài châm giữ mình lúc chưa có bệnh, người quân-tử lại phải biết phương ho đường thân mình.

Thuốc Kim-Sắc-Bồ-Huôn của tiệm tôi đây, đã sắp đặt các vị quân thần tâu sự rất nên trọng cách, chẳng nóng làm, mà cũng không mạnh quá, miêng-là làm cho khí huyết sung túc, tâm thần điều hòa mà thôi.

Nếu có bệnh mà uống nó, thì chứng chỉ cũng phải hết, còn không bệnh mà uống nó thì lại đặng sống lâu, sanh con nhiều, trong mình mạnh mẽ-sung túc, thật là thuốc hay bực nhưt, trong hoàn-cầu thì chỉ có Kim-Sắc-Bồ-Huôn này mà thôi.

Chữ trị các chứng bệnh kể sơ ra sau này:

Huyết kém khí hư,	Thân thể gầy ốm,
Giao cầu không nổi,	Chiêm bao đi tỉnh,
Tay chơn nhứt mỗi,	Hơi thở khó khê,
Trong lòng nổi hớp,	Đêm ngủ chẳng yên,
Ăn uống không tiêu,	Xây xảo mặt mày,
Đau lưng mỏi cần,	Thận kém óc òng,
Bệnh lậu khi êm bỏ,	Đi đứng bán thân,
Đau lậu lâu năm,	Sinh ra nóng lạnh,

Như ai có máy chóng đã kể trên đây, phải mau uống thuốc huôn này thì trong 24 giờ đã thấy công hiệu; uống lương cho đặng năm ngày, các bệnh



đều hết, thân thể tráng kiện, mạnh mẽ như xưa. Như vậy ông-giá, bà-cà khí huyết đằm suy, tình thần hao kém, ăn uống không đặng, bệnh hoạn liên miên như uống thuốc huôn này cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thịt mịn màng, sống lâu, thêm tuổi, tình thần càng ngày càng vượng lại, phần lão huôn đặng, tuy chẳng phải thuốc tiêu, song thế gian cũng ít có.

Xin các vị có mua thì phải nhìn kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG có hình ÔNG-PHẬT, kéo lăm đó giả.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 2 lần, sau ăn cơm rồi thì uống với nước trà, mỗi lần uống 10 huôn.

Mỗi hộp giá là..... 2\$ 00

THUỐC NÓNG LẠNH

Trị bệnh nóng lạnh; bệnh rét, ban bạch, ban điều, cảm mạo thương hàn, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mê mang, nhứt đầu, miệng khô, tứ chi mỏi mệt, ăn uống không tiêu.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 huôn, uống với nước trà. Còn con nít 10 tuổi, uống một huôn, 2 tuổi uống 2 huôn, 3 tuổi uống 3 huôn. Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy huôn, tới 14 tuổi uống theo như người lớn đúng 14 huôn mà thôi.

Như bệnh rét thì phải uống trước hơn 2 giờ đặng hó khi chưa có phát rét. CỬ AN: rau sống, trái cây, đồ nguội lạnh, thì mấy món đó chẳng nên dùng tới; nếu làm theo như vậy đầu bệnh nặng thì nào uống thuốc này vài ngày thì hết bệnh.

Người thường mỗi bữa sớm mai cứ uống 3 huôn bổ thân thì bình an vô sự. Hãy nhìn cái nhãn ÔNG-PHẬT, hiệu Nhị-thiên-Đường mới phải là thuốc thật, kéo lăm thứ giả, giá mỗi gói 0 \$ 10.

論實商工 Công thương thiệt luận

Phàm trong nước mà muốn cho nghề thương hưng vượng, thì trước hết ta phải lo làm sao cho có được nhiều nhà công-nghệ, trong 20 hạt tại Nam-kỳ ta đây có ít nữa là mỗi hạt mỗi nhà, chệtạo ra những đồ vật liệu của ta thường dùng như là: vải, dù, mền, nón, khăn, vở cùng xà-bông, vản vản... bán cho dân trong nước mua lấy mà dùng, cho khỏi mua đồ của China cùng đó Ấn-độ. Bao giờ mà các nghề vật ta làm được thành tựu rồi thì ta lại lần lần học thêm nhiều nghề to tác, chế tạo những đồ vật liệu mà bán ra cho khắp cả ngoại bang được rồi, thì chừng ấy cái lợi quyền tuy ta chẳng muốn tranh, chứ nó cũng không lọt đâu cho khỏi.

Nhưng vậy ta cũng còn phải xin phép chánh-phủ mà lập ra tại Saigon đây một phòng Công-nghệ tổng-hội (Syndicat Industriel) và một phòng Thương-vụ-tổng-hội (Chambre de Commerce), mỗi tháng nhóm nhau ít nữa cũng là một lần, đặng mà trừ hoạch với nhau tìm kiếm những phương chi hay cho đặng tiện lợi cho các nhà công-nghệ của ta, cùng là chước chi giỏi cho cuộc thương của ta cho mau hưng vượng, rồi ăn hành tờ kiết nghị (Procès-verbal) trong mỗi khi hội mà bang bỏ ra cho các nhà công-nghệ, hoặc mỗi hàng buôn cùng khi giá chợ lên xuống thế nào. Hội cũng phải tư diễn-báo cho mấy hàng buôn hiểu biết tức thì, đặng như vậy thì

những khách kiều-cư có thể nào mà lường gạt dân ta được nữa.

Đông-bào hãy nghĩ lấy đó mà coi, những đồ thiên nhiên vật-sản trong xứ ta đây như là: lúa gạo, kén tơ, mè, khoai, bắp, đậu, cùng nhiều đồ khác nữa chẳng thiếu chi, trong mỗi năm, cái lợi chẳng biết triệu ức nào mà kể cho xiết được, nhưng mà quốc-dân ta vẫn chịu thiệt thối, muốn vản mỗi lợi đều để cho khách kiều-cư họ lượm ráo. Thiệt cũng ức đó chứ; nhưng mà, dầu biết ức mặt lòng chứ cũng không có thể nào mà tránh cho khỏi đặng, phải co tay này mắt mà nhìn, cứ buôn xụi mạnh ai nấy vét.

Ấy cũng bởi quốc-dân ta chưa hiểu cách lý-tài, lại chưa quen kết liên đoàn-thể với nhau, nên phải chịu cho người yếm chề.

Như mới cách mấy năm trước đây, Đông-bào ta cũng có năm ba người quyết lập chi buôn to, xuất vón ra hơn đời ba chục muốn đặng dành với China mà mua lúa. Song mây vị ấy muốn chặt ngọn mà quên phòng gốc, cứ chằm bằm đi mua mà không ngừa khi bán, chớ nên khi mua lúa được nhiều rồi, chừng chớ về Saigon và Chợ-lớn, không biết bán cho ai, đi lại cũng phải đặng đến mây nhà máy của China mà bán này bán tần. Chừng ấy cơ đã về tay họ rồi, mặt sức họ muốn phất bẻ nào thì phất, muốn mua giá nào thì họ lại ta rập với nhau trước mà mua, nếu ta không bán, thì biết chớ đi đâu mà bán, còn như cảm cụ để lâu thì sở hụi lại càng thêm giá bội, nên phải bán phứt cho rồi, dầu lời lỗ cũng phải cam tâm mà chịu, ta hãy

tính lại mà coi, một tạ lỗ chừng 5, 3 triệu, mà trong muôn vản ức triệu, thì biết bao nhiêu là hại, một chiến lỗ, hai chiến lỗ, năm bảy chiến cũng lỗ, cứ nghe có một chữ lỗ hoài, thì trong đời ba năm đầu cho có cửa kho cũng phải sập.

Chớ chi mà ta biết thương nhau, biết lo cho nhau, hùn hiệp với nhau cho đặng mà lập ra đời ba hàng trừ lúa tại Chợ-lớn hoặc Saigon mà thông thương và chịu giá thăng với các hàng mua lúa gạo bên Âu-châu hay là ngoại-quốc, mỗi năm hể lúa miết vườn chớ lên bao nhiêu, thì mây hàng của ta đây giang tay ra mà mua giúp cho nhau, rồi trừ lấy đó chớ giá phát lên ta sẽ bán cho các nước, đặng như vậy thì mây nhà nông-phu cùng những nhà tiểu thương đã khỏi thất lợi, mà rồi mây hàng lớn của ta cũng không thất lợi, ấy là kẻ vạn toàn, dầu cho khách kiều-cư họ có ta rập với nhau mà dư bực thế nào thì ta cũng vững vàng khỏi lo họ yếm chề được ta mà phòng thất lợi nữa.

Ấy là chỗ tôi luận sơ, ngửa nhờ các đấng cao-minh thoàn có ý-kiên chi hay, xin ra sức luận thêm cho xét lý mà giúp ích cho đông-bào ta, thiệt tôi lấy làm hận hạnh.

NGUYỄN-CHÁNH SÁT.

報電 Điện-báo

CHI-Y CỦA ÔNG DOUGLAS HAIG
Ông Douglas Haig đã quyết rằng binh Đổng-minh sẽ hủy phá binh Đức ươi

Tây-chiến-dịa, lại nói chắc rằng qua năm 1917 sẽ giải hòa, tuy vậy mà nếu Đức quốc...

HAI KHO CƠ KHÍ ĐỨC BỊ CHÁY

Có tin truyền rằng: Có hai kho cơ-khí của Đức ở gần thành Hambourg phát cháy. Hư-hao nhiều, 63 nhơn-công bị trọng-tích và 63 người bị cháy tiêu.

Lời diển thuyết

QUAN TOÀN - QUYEN SARRAUT

tại Bèn-tre

Sự tiếp rước đây làm cho tôi càng cảm động về cuộc vinh-vạn hàng-gặp, từ khi tôi đi vẫn thuộc-địa phi mỹ Nam-kỳ này.

Tôi rõ biết ai này ở xung quanh tôi, người Langsa cũng như là anh em nuôi dân Annam sẽ rõ sự lợi hại trong lúc này và đầu mà xa cách cho mấy chôn chôn...

Công lao chúng ta đây là mây chức, nếu sinh công kẻ đóng-ban ta bên Đại-pháp...

Bởi đc Đại-Mỹ-quốc đã dũc giao-lần cũng Đức-quốc. Các dân khác cũng đồng hiệp...

Ta biết rõ rằng Đại-pháp đũc tin cậy các chức sắc thay mặt cai trị nước-địa này hàng lo cho tân phát. Ta nào chẳng rõ...

Tôi nói cho viên chức thay mặt nhơn dân ở đây, cho mà quan-đầu-quận, chủ-hàng-cai, phó-tổng-công-tương-cục-thời-lần ở xung-quanh tôi đây, bởi các làng...

Đại-Pháp lễ nghi

(Tiếp theo)

Con nhà gia-giáo, chẳng hề có mặt người trường-thượng mà dám dựa ngửa trên ghê hay là treo-mây mà vinh-mặt...

Coi cái hình-dạng con người, trông đi trông đứng thì cũng đủ biết rằng người ấy là con nhà gia-giáo hay là con nhà hạ-tiêu.

Người nào đi đứng trang hoàng, ăn nói tế-chính, việc phải thì làm ngay, chuyện vô-lẽ thì không nói, ấy là người biết phép.

Lúc ta hãy còn thiếu niên đây, ta tập-lấn cách đứng-đi cho ngay thẳng, chẳng khá uốn-éo. Trẻ-rào có tánh lý-lạc, lực-tật thì ít, hãy ngồi yên chỗ, sao sao cũng dạy qua lác-lai, nhậy-cà-tưng, năm dựa ngang, dựa ngửa, leo-treo khuây-phá, chẳng kiên-đề ai hết.

Trẻ nào giữ dạng hình-dạng chính-tề, đã có người ưa lại còn có khi nhiều kẻ kính.

Khi đứng thì chẳng nên co đầu rút cổ, chẳng nên đứng một chơn, hoặc chơn cao chơn thấp, không đũc dựa cửa, dựa cột hay là dựa bàn dựa ghế, đầu chẳng nên lắc tới, lắc lui, hai chơn dễ nạng nhau, không đũc để chơn sau chơn trước như là đợm mà chạy vậy.

Cha mẹ dạy con, hay là thầy dạy học-trò xin hãy ráng rặng he trẻ em đứng cho nghèo đầu bên này bên kia, đứng cho rùng vai, đứng cho ngồi mà ngay-càng hay là treo-mây.

Con nhà gia-giáo, chẳng hề có mặt người trường-thượng mà dám dựa ngửa trên ghê hay là treo-mây mà vinh-mặt (làm thế nào mà vinh-mặt là ngồi vút-đốc đốc) xin hãy chừa.

Lại kẻ ấy cũng tránh cái bộ-tịch là-khà từ-túng như là đánh mình, để cánh tay mà chỏi đầu hay là kê đầu trên bàn dựa ghế.

Thường con nhà tử-tề ít hay sửa-sọ, không đánh quần, đánh áo, không vuốt râu soi kiề, chải lược-mèo hơn một cách tròn. Miến là thân miến sạch sẽ, quần-áo sạch sẽ, tóc-tai vén khéo, đi đứng ngay thẳng thì đủ. Mà vậy lại nhiều người ưa, nhiều người mến.

(Dịch theo sách Langsa)

TRẦN-PHÁT-VĂN.

(Sau sẽ tiếp theo).

Nữ giới chung

(Tiếp theo)

Kính trình cùng Lục-châu chư-quí là gút cổ đang rõ: Và tôi là phận nữ-lưu, trí-thức hẹp hòi, song may nhờ có gặp đũc chống-biễn-học, gần mực-thờ-đền, gần đèn-mới sáng, nên cũng hiểu biết chút đỉnh việc đời. Nay tôi thấy ông Nguyễn-chánh-Sắt là bạn cũ-giao của chúng tôi đã ra làm trọn cái trách-nhiệm một nhà Nhứt-bào...

Trải mười mấy năm đũc, các sở Nhứt-bào tuy cũng có nhiều ông cao đàm-không-biện, nghị-luận-lãng-xang, song chưa thấy các ngài lưu tâm đến cho bọn nữ-lưu ta trông nhờ chút đỉnh. Hiện nay ông Nguyễn-chánh-Sắt đã ra công-việc mở khai-dưỡng, mà làm cho bọn nữ-lưu ta đường như bát-ván-vụ-nhi-đổ-thành.

thiên, vậy thì bọn nữ-lưu ta lấy làm hân hạnh mà nghe được chỗ chưa nghe, thấy được điều chưa thấy. Song tôi xem đi đọc lại trọn từ « Nông-cổ » từ thì chí chung, thấy ông Nguyễn-chánh-Sắt một mình mà luận nhiều bài, thì chỉ cho khỏi lao thân tiêu tử, vạn nhưt mà người bị quá lao, thì làm sao cũng phải sanh bệnh. Rồi mà người có bệnh đi rồi, thì từ « Nông-cổ » này lấy ai mà bình cang. Bởi đó cho nên tôi không kể tợ hêm, nên phải trình với chúng tôi và xin phép ông Nguyễn-chánh-Sắt đứng chen vào kể chỉ cho người, luận khoản Nữ-giới-chung này mà phân lao với cô-nhân của chúng tôi trong muôn một. Vậy từ đây tôi luận tiếp theo luôn, thoán cô thổ sơ và khuyết điểm chỗ nào, cứ xin chơ qui ông cũng chơ qui bà rộng lòng chỉ giáo.

論權平女男

NAM NỮ BÌNH QUYỀN LUẬN

KINH DỊCH.— Cô câu! Vạn vật bất lệ nãi vật chi tinh (nghĩa là muôn vật sanh trong trời đất này, tinh tánh chỗ chuyên tra chẳng giống nhau, ấy là tinh quyền của thứ vật). Tạo-hóa để ý cho vạn vật đều an thừa ngôi mà chẳng hiệp quyền nhau, cho đặng hưởng cuộc hòa-bình trên Thế-giới. Đứng chung trong trời đất này, đuy có phẩm người thì rất tánh linh hiển ngộ, lại có trí học thức tân hóa nhiều, để cho đặng mà chung xử cuộc hòa-bình hưởng niềm cực lạc.

Vào từ trời đất mới phân, thì có một bọc người mà thôi, đến ngày văn-hóa phác đạt rồi, lại chia ra tôn ti hai bọc mà đãi nhau, nghĩ cho cùng lý; lại càng thương hại cho phận nữ học thức nữ lưu chịu thiệt thòi song chưa rõ các cơ nào mà phải ra thế ấy. Lấy lý tưởng mà suy, đoán ngày trời đất mới mở mang, người tuy có sẵn tánh linh hơn vạn vật, song chưa học thức, nên hãy còn mờ mịt trí khôn, lúc đó đàn ông đàn bà hãy còn tối tâm như nhau một bọc, nhờ đó mà đặng hưởng chung bốn chữ nam nữ bình quyền. Đến ngày văn-chương phát tích, học vấn

mở đàng rồi, chính có phần nam nữ, chuyên nghề mở mang cơ xảo, cùng triết-học lý-tưởng mà thôi. Bởi ấy phân nhiều nam nữ, đọc lịch cuốn văn-chương, thiệu lịch phương vô-cử, biết vài khoa công-nghệ, diễn mấy lối địa-dự, chừng ấy rồi mới nói: chi chi mà thiên tôn địa ti, chi chi mà dương động âm tịnh, rồi mới lòi ra bốn chữ nam qui nữ tiển, từ ấy đến sau thì chia ra làm hai bọc người mà đãi nhau luôn. Sau đâu có manh ra một đấng nữ lưu nào cho có tài học thức thông minh, cho có tánh nữ trung hào-khiết đi nữa, cũng chẳng thoát cho khỏi quyền nam tử yểm chế; Hướng xan bản an hề khuê môn bất xuất, nhựt nhiệm nguyệt nhu đời qua một đời, tập thành tánh chất, rồi quên phứt mình cũng một phẩm nười sanh chung trong Thế-gian, đứng chung trên trái đất, bởi cơ nào mà phải bị người chuyên chế, cam đời má phần mỗi song để cho nam tử làm đồ ngoạn vật. Những đấng mày liễu má đào, từ đây tôi xin tỏ bởi sao mà bình quyền bởi sao mà chẳng bình quyền. Vẫn lời nói công ích hay mischief người, ai ai cũng hiểu, song những lời tôi sâu lòng cảm viết mà biên đây, khuyến mãi bà mấy cô hãy coi cho mánh rớt lời luận của tôi, hoặc tám tháng một năm, thì mới hăng cội nguồn của các đấng hồ-liền nữ-lưu sanh trong trời đất này, là một phẩm người có công ích trong Thế-gian, nhiều ơn đức cùng Vô-tự.

Phàm trong trời đất lấy vật lý mà luận, hằng đặng đều nhau, bằng nhau, ấy mới gọi là bình, ví như cái cân thiên-bình, hệ bên này nặng thì bên kia vồng, bên kia nặng bên này vồng, ấy là lẽ tự nhiên, trước hết muốn cho đặng bình hòa nhau, thì phải làm sao? Tưởng người phải nửa cân, thì mình phải 8 lượng, vậy mới gọi là bình. Nay muốn luận cho cang sự lý nam nữ chẳng lấy đạo binh-dãng mà đãi nhau, là bởi đâu mà ra, phải biết rằng: Nam tử từ thiếu-niên cho đến ngày trưởng-lập, thì là du học tứ phương, trải khắp tinh đời, học thức thông minh, rộng-bề nghe thấy, đem mà sánh với người, deo chon mẹ niều vú dì, muốn

bình-dãng mà biết sao cho binh-dãng! Nay muốn cho nam nữ bình quyền, thì phải trọng khinh nhứt thế mới đặng, muốn sánh vai vào chốn văn-minh cùng nam-tử, trước hết phải đọc sách và du lịch, đó là nhất-thang ban đầu của nền văn-minh, nếu nam-tử đọc sách thì nữ-tử cũng đọc sách, nam-tử du lịch thì nữ-tử cũng du lịch, nam-tử bác-vật thì nữ-tử cũng bác-vật, nam-tử lý-tưởng thì nữ-tử cũng lý-tưởng, chừng ấy rồi, mới muốn cho chẳng bình-dãng, cũng không đặng, hằng chẳng vậy đâu mà mỗi đêm thắp nhan câu khăn cùng trời đất, vái vang với quỉ thần, cho đặng sánh vai cùng nam-tử, hưởng chung chữ bình-quyển, biết làm sao cho đặng.

Bây giờ muốn kìm cho ra mới phải bình-quyển cùng nam-tử, cho đặng ra khỏi vòng chuyên chế bấy lâu, trước phải từ đâu mà bước ra, nghĩ phải lập Học-đường thiết Nữ-báo, cùng hay xem các sự Nhựt-trinh, ấy là trước muốn ngang vai cùng nam-tử, thì phải cho biết tâm sự và tôn-chí của nam-tử ra thế nào. Văn Nam-kỳ ta đây nay đã nhờ nhà-nước mở mang nhiều, khai nữ-học đã mấy năm nay, con nhà danh gia lý-nữ, cùng con gái chốn thị-tính phiến-ba, mười phần đã đặng 5, 6 phần biết chữ quốc-ngữ, nên dễ cho mà mở mang, song muốn mở mang việc công ích, thì trước phải bớt việc hư phí bấy lâu. Vốn mấy bà, mấy cô thương hay đi cúng chùa niệm phật, vậy mấy bà nghĩ biết mà coi, vẫn trong Thế-gian đạo nào cũng lấy chữ binh-dãng nhơn-ái mà dạy dỗ chúng sanh. Nên đạo Phật thì có thiết ra Đại-thừa Tiểu-thừa, còn Khổng-tử thì có lập ra Đại-đồ-g Tiểu-khương, vốn hai đạo ấy trước hết phải dùng Tiểu-thừa và Tiểu-khương mà dạy người về phần học-thức và lẽ nghĩa đạo đức, lần lần học-thức viên mãn rồi, mới bước lên đạo Đại-dồ-g và Đại-thừa, chung hiểu trí thức rồi, cho dễ đứng chung cùng nhau với nền binh-dãng, cho khỏi hiệp quyền nhau.

Đức Khổng-Tử có nói: Tam nhơn đồng hành tác hữu ngã sư diễn (nghĩa là hai

người đi với mình, trong ấy đều là thầy của mình, lựa n. trời làm mà học theo, còn người dữ chĩa cũi). Ấy là đấng thánh hiền lòng gớm xữ đường ấy, chủ ý đạo-dùng mà xữ cùng cả và người. Cẩu đạo Phật thì có câu, nhứt thiết giữ chúng sanh, giải cộng thành Phật-đạo, Phật-đạo nghĩa là gì? Chủ ý vì lấy chữ Đại-thừa mà khuyến dạy chúng sanh, học thức trí huệ, cho đặng nội ngày kia lấy đạo binh-dãng nhơn-ái mà đãi nhau, vậy thì đủ biết, muốn cho chẳng hiệp nhau, chung xử nhơn-ái một quyền, thì phải chung hiểu trí thức cùng nhau mới đặng, song mấy bà, mấy cô bấy lâu hằng đi cúng chùa niệm Phật, mà chẳng học nghĩa Đại-thừa, đặng chung hiểu trí thức cùng Nam-tử, nghĩ rất ửng công tu niệm, bao tổn tiền tài. Tưởng đạo nào cũng dạy người bình-dãng nhơn-ái, là cội rễ của mạch đạo, để làm người không chi mạnh bằng học-thức phổ thông, học thức cũng phải từ đây mà làm đầu, như vốn Không-giáo thì dạy người cái hỏi, Phật-giáo thì dạy người sám hối, Gia-giáo thì dạy người ăn năng, nên học đạo phải từ Tiểu-thừa Tiểu-khương mà bước lên, nên phải biết cái hỏi sám hối và ăn năng, là cội rễ lớn của người rấ vững vàng trong thế-giới.

Vậy nên phải nghĩ suy mà chưa sự đời trước, đặng học sự phải sau, thì nam nữ mới vui hưởng chung chữ bình-quyển. Mấy bà, mấy cô lựa phải vái vang cầu khẩn làm chi, tốn tiền cất chùa làm chi, còn để mình khuê môn bất xuất, cứ ănne đoái tới nhơn-quyển, đối phần đánh son làm vui cho nam-tử, rồi trông cậy gửi thăm cho trọng-phu, mà cam bề phục dịch, ấy có phải bỏ phần học-thức và quyền tự-lập của mình, mà trông cậy người chăng!

Ngàn tâm nhờ bóng tung quân.
Giò mưa che chở cho thân các đấng?

Ví chẳng khác nhà mình có tơ mà phải đi xin áo của người, nhà mình có gạo mà phải đi xin cơm của người, ấy có phải tại mình chẳng chịu dệt và chẳng chịu nấu không? Có một hai khi mấy bà yếm chế nam-tử, cũng may có dịp ông trọng-phu nào sớm đảo tới mặt, tưỡn diển tra đình, bỏ phở đạo nhà, chừng ấy mới là ra

cai cop mùa vụ xong, một hôm nổi chướng đó mà thôi, ấy có phải ngày thường nam-tử đem sự học-thuật mà yếm chế nữ-nhơn đó không? Chớ đến nước lồi rồi cũng ngỡ tợ tro bụi khói gỗ, mà để cho mấy bà, mặc tình vái k p và đơn, thích chí cá riêng cá ở, mà!

(Sau sẽ tiếp theo)

MADAME NGUYỄN-TỬ-THỨC.

聞新界世
Thế-giới tân văn

Chánh-phủ Trung-hoa tuyệt giao
cùng nước Đức

Báo ở Thượng-hải nói quyết rằng Chánh-phủ Trung-hoa quyết tuyệt đường giao-hảo cùng Đức. Tuy có nhiều người Anh bằng rằng báo ấy vội thông tin đó, song xét kỹ thì cũng có chỗ nên tin được.

Tiêng đồn nước gian-huà bên Âu-châu

Cuộc giặc Tầu bên Âu-châu lại cho đàn Trung-hoa rất r. cho đến đời các lực cao-sang cũng bằng tình vụ ấy. Đây chắc là lời g. làm cho Tầu khổ-đọa vì Đứn. tại G ào châu, bây giờ Giao-châu về tay Nhựt-quốc.

Sự yên Trung-hoa tại Đức-quốc từ đến-lưu cho đức Giám-quốc Trung-hoa rằng Đức-quốc tính hóa mà Đồng-minh đã bắt rồi. Bây giờ Đức hải việc gián-hóa để tình thế khác.

Trung-hoa và Nhựt-quốc không thuận

Có một vị Thượng-thor Nhựt mới mất quan Ngoại-vụ-bộ-thượng-thor Trung-hoa mà nghĩ về vụ ở Mãn-châu. Nhựt-báo Tàu không biện cho rõ các công cuộc, chỉ nói rằng Nhựt quyết xin hai đều: một là xin lập một số lính tuần-cảnh tại xứ Mãn-châu; — Hai là xin Trung-hoa chịu cho lập ở ở đơng Nhựt nhập vào binh Tàu; các điều xin ấy chắc là Trung-hoa không nhậm. Người lại đồn rằng quan Thượng-thor Nhựt nói với quan Thượng-

thor Trung-hoa rằng: « Vụ này nghị luận đã lâu rồi, không thể đình lại nữa. Bây giờ Nhựt chỉ xin cho Chánh-phủ Trung-hoa làm lời, còn sự ban-bành hai đều ấy để về sau sẽ tin cho khỏi nhơn-dân dị-nghị. » Bởi ấy, Chánh-phủ công-đồng bá-quan đ. g tính cho xong việc ấy.

Tàu vay bạc của Nhựt.

Điền-tin ở tỉnh Hồ-nam nói rằng quan trấn tại tỉnh-thành mới làm tờ vay của các nhà tư-phủ Nhựt 5 triệu bạc. Chưa biết vay mà làm đi gì, vì các chủ nợ cũng không tỏ ra.

Vay bạc của Huế-kỳ

Nghe nói rằng Sư-thần Trung-hoa ở Huế-kỳ dâng sớ về Chánh-phủ Trung-hoa nói rằng vụ vay 25 triệu bạc của các phú-bộ Huế-kỳ đã xong, bây giờ còn có làm tờ mà lãnh bạc. Tưởng khi sớm muộn đây cũng rồi.

Trường dạy thám-thính

Chánh-phủ Trung-hoa cho người Tàu chưa thông các công cuộc đi thám-thính và đi làm trinh-thám. Vì vậy mà mỗi khi có án mạng, sai người ra tra xét thì nhiều người vô tội phải nhọc lòng. Đình-thần mới nhóm lại định lập tại Bắc-kinh một trường để dạy học làm thám-thính hoặc trinh-thám, chọn tỉnh các viên chức sở tuần-cảnh mà cho vào đó học.

Học-sanh Trung-hoa tại Nhựt-quốc

Học-bộ-thượng-thor Trung-hoa ra lệnh cho quan Đốc-học các học-sanh Trung-hoa tại Nhựt-quốc làm phúc bẩm về số các học-sanh ấy. Trong tờ phúc của quan Đốc-học có kê số các học-sanh như vậy: Sĩ-tử gốc ở Hồ-Bắc được 155; — Người Hồ-nam được 184; — Người Tứ-Xuyên được 71; — Người Quảng-Đông được 53; — Người ở Quảng-Tây được 3; — Người Bắc-Kinh được 10; — Người Văn-Nam được 48; — Người Quý-Châu được 20; — Người Thanh-Kinh được 36; — Người Kirin được 6; — Người Trực-Lộ được 6; — Người Giang-Tô được 108; — Người Giang-Tây được 164; — Người

Tích-Giang được 82; - Người Sơn-Dông 72; - Người Hà-Nam 47; - Người Sơn-Tây 27 và 45 người Phước-Kiến, tổng cộng là 1258 học-sinh!

Tỉnh-Hệ nước Nhật tại Đông-minh

Hộ-đồ g-quốc sự bên Nhật-bản mới gọi cho Đông-minh bản thư này:

Cuộc chiến-đấu bên Âu-châu, từ khởi ra đến nay đã hơn ba năm mà chưa dứt; Bình-Đông-minh từ đem hết trí-lực ra mà đương-cự hầu-có làm cho Hoàng-câu được yên-đời lâu dài. Vậy nên Chính-pủ Nhật rất khâm phục và rất kính-khen Đông-minh cang-đem, dám liều binh-lương, không nao-chi, quyết một đêu cả thàng mà thôi.

東洋時事 東洋時事 東洋時事

Saigon

Kiến-rời... Sài-nai. - Khách-trú Yeng-Seng chủ tàu, ở đường Duperré, trước đã đến Tòa kiến người thơ-toán là khách Quảng-dông tự là Hà-Trọng vì Trọng đoạt 600 nguyên bạc. Nay Trọng nghĩ vì bạc ấy khó mà nuốt cho qua, xin để trả lại cho chủ, nên Yeng-Seng xin rút đơn.

Chợt đổ. - Đang giữa ban ngày, tại chợ Saigon chẳng biết bợm nào (thằng này chắc là ăn-trộm nà hề) chợt của người ta một cái xách bằng nhung có quai bằng bạc, một bên có cán hộp-koan trắng làm hình cái tháp «Eiffel» trở ngược. Trong ấy đựng ba cái khăn mu-soa trắng, có một cái bông hồng; một bộ lược kiền, một chiếc vòng bằng bạc và một cái chìa khóa. Xin ai đang ham rẻ mà mua đó ấy ắt phải liên-lụy đấy!

Tôi không ngay. - Thày Nguyễn-văn-Yên, 31 tuổi làm thơ-kỹ đời nợ cho nhà in «Imp-imerie Moderne» mạo danh tự chủ làm giấy giả mà thầu bạc đã nhiều

phen rồi. Trời bắt dang gian-đàn, thuyền này bị tố trái phải lộn việc. Tan án sờ-sờ, rồi đây sẽ lên Tòa mà nói chuyện.

Vô ý hại mạng. - Hôm 15 tây, lúc 10 giờ 10 phút tên Nguyễn-văn-Quý, 34 tuổi, họa-sanh tại sở Ba-son, ở-hở dựng nhà cái trục máy để kéo dây làm cho cái róc-rách rớt nhằm hông bên tay trái gần bụng. Chờ Quý đến đường-đường trong Ba-son, quan lương-y Denier hết lòng đi-ủ-trị mà bệnh không thuyên. nên Quý phải bỏ mình. Chạ mẹ xin thầy con chớ về Chợ-bò, Tra ra nguyên-tích thì Nguyễn-tân-Quý vì vô ý mà phải hại mình.

Du-côn. - Từ nhiều năm là Lê-văn-Hut kêu là Dương-văn-Nghiệp, kêu là Dương-v. Hiệp, kêu là Ngô-văn-Ut lại cũng kêu là Nguyễn-văn-Úc hay là Nguyễn-ngọc-Đậu nữa (Chà! nhiều tên dư-be!) 30 tuổi, vốn là bạn đi ghe, gốc ở An-lợi-xà (Giadinh), trước đã có 6 án (mà cũng nhiều án nữa chớ!), rầy-rà và mắng lính tuần thành hôm 14 tây, lúc 9 giờ rưỡi tối. Nay bị giải lên Tòa đặng lãnh một án nữa cho đủ thất... án.

Ơn mà trả oán. - Ông M... trước làm quan Kinh-lý sở Hòa-đó, nay hưu-tri về ở đường Blancsubé khai rằng: ông có thàng bói tên Nguyễn-văn-Được, 18 tuổi, sai cấm 7-nguơn bạc đi mua đó, cấm bạc mà đi biệt. Thằng Được này đây, ông M... vì lòng nhờn đem nó về nuôi hồi năm 1910. Đền này, nó đến ơn cho ông đó. Vậy thì lòng dạ con người khó mà lường được.

Bienhoa

Hỏa hoạn. - Hôm 15 tây, ông Henry là Hội-đồng thành-phố, đương thay mặt cho ông Biétry mà coi sóc các việc thuộc về vườn cao-su ở Cam-tiêm, thoạt-nhiên được một cái giấy-thếp dở ra thầy:

«Vườn cao-su bị đốt và bị cướp phá» Ông Biétry hao-tôn rất nhiều mới lập nên vườn ấy, song chẳng biết ai oán mà đốt hoai. Lán này đây là 5 lần. Bận cướp-phá này nữa là hai bận. Hư hại nhiều, một muốn cây cao-su ương bị cháy-rụi.

言箴 醒 Tỉnh-thể chiêm-ngôn

Chuyện người bán tương. Có một người thợ kia tương côit Thán, Tôn, Phật, Thánh, bằng đất hoặc bằng cây, đem ra chợ mà bán. Ngôi hơn một buổi trôi mà không ai thèm hỏi tới. Túng-tốt anh ta lên hồ lớn lên rằng: « Trong chũ-tôn nêu si mua tương cốt này về mà t ở, thì ắt đặng giàu to » Trong chợ có một người thầy trêu thì bước lại mà hỏi người thợ ấy rằng: « Sao anh không để mà ở-lay cho đặng giàu to, lại đem đi bán cho người. vậy chẳng là uổng lắm »

Phàm con người ta sanh ra ở đời, hề muốn cho đặng giàu, thì phải siêng lo chửc nghiệp; bằng mà muốn đặng sang, thì lúc ở hồ phải chịu khổ chịu nhọc mà học hành thập niên dặng hóa, chừng lớn khôn lại còn phải giữ gìn nề nếp làm sao cho nhân-phẩm trang-hoàng, vậy mà còn chưa biết giàu sang được chưa. Chớ để ngồi không cầu thần-lạy phật, van vái cả ngày mà được vậy sao?

Chuyện nàng Lu-Thị. Có một nhà kia vì ở cheo leo, nửa đêm ăn cướp vào nhà, cả nhà đều chạy cho. Duy có một bà già tuổi cao tác lớn, theo đuổi chạy không kịp. Nàng dâu bà già tên là Lu-Thị, theo đứng một bên mà chờ chờ cho mẹ chồng, bị ăn cướp đánh choi đa như tử, may nhờ láng-xóm chạy đến, ăn cướp mới bỏ mà đi, ai này thầy vậy thì hồ Lu-Thị rằng: « Ăn cướp tới nhà, người ta chạy hết, sao cô không sợ ở lại mà chịu đòn, may chớ không thì còn chỉ là cơ?» Lu-Thị đáp rằng: « Người nà khác hơn loại cầm thú ấy thì chỉ nhờ có biết nghĩa mà thôi; xó nà rằng bị nạn mà còn phải mau mau tới cứu nhau thay, huống ch là mẹ chồng, há đem bỏ mà chạy đi đâu? Ti oán nh: bị ăn cướp nó giết mẹ chồng tôi đi rồi, thì tôi lại dám sống hay sao?? Đâu chớ có sống đi nữa cũng hồ cùng loài cầm thú »

TRẦN-TRỌNG-BỒN.

話笑良 改 Cải lương tiên-quai

THẮNG KHỜ

Có thàng cha kia tánh tình ngu lđ mà ít hay nghe lời ai, bữa nọ nó trê lên cây mà đốn nhánh, đốn thì đốn phía trong, mà nó lại nhè phía ngoài mà đốn.

Có kẻ đi ngang qua đó, thấy vậy thì kêu nó mà nói rằng: « Chú này điên sao vậy, đốn phía trong sao lại đốn phía ngoài mà đốn, nếu nhánh ấy mà đứt rồi, thì còn chi là chú. » Thàng cha nọ không thèm nghe, cứ nai lưng tch mà chặt riết một hồi, nhánh cây đứt rớt xuống, bợm ta cũng rớt theo, u đầu lợ tay. Vậy mà nó chưa tự tỉnh, ráng đứng giậy chạy theo người kni này mà tạ ơn và nói rằng: « Thiết ông là Thiên Tiên này sao mà ông nói tiên-tri giỏi quá, kni tôi đng tón nhánh cây, mà ông chắc rằng nhánh cây đứt thì tôi phải té, bây giờ thiệt quả như lời ». Người khách thấy vậy thì cười mà nói rằng: « Thàng cha này lều quá, hể đốn cây mà ngã như vậy thì phải té, lý số đương nhiên, chớ ai là tiên phật chi đâu mà nói lều vậy ».



Vinh-anhà, DU-NHIÊN-TỬ.

論新端 具 弟-đoan tân luận

Việc đ-đoan găm lại nước nào cũng có, mà nước nào văn-minh rồi thì ít ai còn mê tin, còn nước nào chưa đ-đoan văn-minh thì phần nhiều còn mê hoặc, việc đ-đoan là một vật vô-hình, còn cái trí hóa của loài người cũng là một vật vô hình, bởi vậy cho nên đạo làm người ai mà xét suy không kỹ, nghĩ nghiệm không cùng, nếu để trí-hóa nhiệm thãm các môi đ-đoan vào óc khôn rồi thì trọn kiếp phải hư thân, phải chết, phải bị kẻ chế người cười, phải mất ngày giờ sanh nhai, phải tốn đ-đang tiền vô cơ, phải yếu ớt trí-hóa,

phải vương nhiều đ-đoan rất nên khổ sở. Nước ta nay việc đ-đoan lớn, nhờ cũ thấy cũng muốn văn minh, mà phần nhiều người còn đang mê tín lắm!

Theo trí mọn của tôi nghĩ; Nếu muốn cho Đ-đoan-bào ta mau xa lánh các nẻo đ-đoan thì phải làm như vậy, ắt là nhiều người mau tránh đ-đoan.

Xưa nay sách vở hoặc nhật-báo cũng thường giải phân đ-đoan tà chánh về các môi đ-đoan, nhưng mà sách này nói ít chuyện, tờ báo kia luận vài bài, có kẻ may thì đ-đoan coi, còn người không gặp thì chẳng thấy, mà đâu có coi thì cũng coi chưa đủ các môi, bởi vậy cho nên người Nam ta hiện bây giờ phần nhiều dân pha-chê, nửa nạt nửa mở, (Trí-hóa lờng đ-đoan lơ đờ,

nửa tin nửa không) dòm thấy mấy người như rứa thì tôi hết sức đau lòng giảm cho đ-đoan ấy.

Ngày nay qui-đ-đoan, qui-bà những người đ-đoan-thức muốn chớ nói g-đ-đoan chứng đ-đoan ngày sau trừ tuyệt mỗi đ-đoan, thì phải làm một bản sách cho đủ các môi đ-đoan thì chắc là phải đ-đoan, hể ai mua một cuốn sách ấy đem về mà xem thì rõ thâu thâu đ-đoan ngàn môi cũ thầy.

Nếu một ông mở xưởng ra làm bộ sách này thì cũng chừa thầy đủ các môi đ-đoan, vậy nên phải làm như vậy thì mới đ-đoan đ-đoan.

Qui-vị tám cho ra việc nào rồi thì biến giờ ngay lên cho ông Chủ-bút, đ-đoan đ-đoan vào báo, ông Chủ-bút phải xem xét lại rồi sắp số thứ tự cho rành-ràng đ-đoan cho mỗi người đ-đoan trăm ngàn môi đ-đoan trong nước ta mà tránh, và đ-đoan cộng trong cuốn sách ấy coi đ-đoan m y muốn đ-đoan đ-đoan lớn, nhỏ.

Những bài nào việc gì đem vào cuốn sách này rồi thì là gọi bài ấy việc ấy là đ-đoan hoàng-đ-đoan đ-đoan, nên chẳng cần luận làm chi cho cùng lý cho dich-xát hồng cho chơn giầy, tôi xin sơ luận vài đ-đoan như dưới đây, khán-quan coi có phải cách như vậy thì tiếp luận luôn cho nhiều bài, đ-đoan đ-đoan cho ông Chủ-bút tự nguyện bản gọi bản các nơi cho Đ-đoan-bang mau tỉnh ngộ, còn vị nào có luận trong cuốn sách này thì đ-đoan gởi cho không mỗi người một cuốn xem chơi, còn như bài vở nói về việc này, nếu có ông mở bất bình bài nào thì cũng nên nghịc-luận ra nơi tờ báo giữa muốn mắt người, như vị nghịc-luận này nói phải thì ông Chủ-bút sẽ hủy bài luận trước đi, bằng bài nào không có ai nghịc-luận thì bài ấy quả là việc đ-đoan rồi, chớ chẳng còn ai nghi nan chi nữa, đ-đoan như vậy mới gọi là: « Thị-tặc hành, phi-tác-chỉ » đó.

TỊCH Đ-ĐOAN:

- 1° Coi tuổi, coi ngày, coi giờ về việc cưới gả.
2° Thấy pháp, ngồi đ-đoan, cảm tướng, bắt vong.
3° Các cô bóng.
4° Nội vụ của thầy chừa bày ra.

cho bạn đồng-ban ta xin ông lập thành cùng tái chỉnh điều đoạn những đếu công ích và chuyển thông thời đạt khuyến khích đồng-ban trong lục-châu ta dời bước văn-minh cùng công nghệ, cùng là ước ao khẩn cầu sao cho Máu-quốc ta nghĩ lập ra một nhà-trường dạy thương-cước tại Saigon, thì là quý báu hơn nữa, tỷ t i như mẹ dặc con thơ vào đàng cạnh tranh quyền lợi thương trường, chừng ấy h sâu không thành tựu, chờ ngày nay muốn việc đại-thương những là công ty rượu, cùng là tiệm cấm đỏ vào vùn....., thì về tay China tóm lợi to hết cả.

rằng đủ, nên mới cho phép lập nhật trình mà khuyến dụ và dạy dỗ bạn đồng ban ta, giới bước theo đàng « Văn-minh tấn bộ » cùng tận giới thời buổi xưa nay. Lễ thì nhữg trang trí-thức cũng nên trở hết là-ba lợi lạc mà cũ động cuộc « Văn-minh » thì mới không uống tài thiết học của mình. Có đầu, trong Nam-kỳ ta có chằng mấy sở nhật-báo quốc-ngữ, mà nay báo này coi bỏi báo kia: coi như tuồng chọc nhau đặng kiếm đũa mà gây lộn.

Vả lại nhật-báo đề mà luận đều ích nước lợi dân; n n n n coi mà học đếu hay, sự giỏi; chằng phải mua mà học những sự vô ích như vậy.

Kia l bên cõi Thái-Tây, biết bao nhiêu nhà nhật-báo, mà có ai biếm nhê i chằng?

Vấn tôi là kẻ tài hèn trí mọn, đã dám cửa Ban múa búa; song tiết ngày giờ của ông nào viết báo, dù g mà viết những đếu vô ích, nên mới dám hờ mỗi phần tử đôi đũa.

Chớ chi ông ấy đề ngày-giờ đó mà luận chuyện thương-mãi, cách tranh quyền-lợi

cùng China và Ấn-độ thì qui biết bao nhiêu.

Có lẽ mây ông viết báo cũng thường đọc nhật-báo Langsa và nhiều báo nước khác; mà có ông nào thấy báo này gây lộn với báo kia, như nhật-báo Annam ta chằng? Nếu mây ông nói không, thì tôi xin hỏi cái ông nào hay vết mà xoí bới bạn đồng đạo mình: có lẽ cùng mấy nhà báo quán các nước chằng?

Phàm mình chấp bút một tờ nhật-báo thì chằng nên vì chuyện tư mà làm cho mất sự ích lợi chung.

Mấy lời tôi nói đây, chỉ có một đũa xin mây ông chủ-bút nhật-báo quốc-ngữ, hoà nhữ cùng nhau để ngày giờ mà luận chuyện « Nông-Thương » là đếu rất có ích.

Lời này không sợ trái tai, đầu ai cho phải cho khỏg, phú cho lục-châu thăm xét.

Nếu ai cho rằng tôi lộng ngữ đi nữa, tôi cũng đành giã diết l m duoi, quyết không tranh luận cùng ai cho choán đũa vô ích trong nhật-báo.

TRẦN VĂN-MỚ, Emloyé à la M^{on} Bonnefoy freres. E. V.

Tiểu-cán, 10 février 1917. NGUYỄN-THÀNH-LÊ k i h-giá. à Tiểucán.

Đã hơn năm mươi mấy năm dư, nhờ ơn Đại-pháp đem giồng văn-minh mà gieo khắp cả đất Nam-Kỳ. Nhờ ấy đó mà người Annam ta trí thức càng ngày càng mở rộng, nhưng mà nhà-nước chưa gọi

傳疑情氣義 NGHĨA KHÍ TÌNH SI TRUYỆN

Nghĩ xem trăng mà nghĩ thầm, tưởng có khi người tình của mình cũng xem trăng đó. Ước làm sao lên cung nguyệt cho người ngó đến mình!!! Càng nghĩ ra, càng nhớ, càng thương, càng thương nhớ, càng dào dạt. Nhớ gặp-gỡ như kim châm dạ, nhớ nhua hoa đương muối xót lòng. Nhớ lại năm ngoái, nhâm lúc trời khởi lập đông (tháng mười hai) đến trường thầy đồng (Taberd), coi hát và phát phần thưởng. Sắc hồng-nhan xa xa lên bướng, bướng rồi về tư-tưởng tư-đông. Nhớ mặt hoa, môi đỏ, má hồng hồng, nhớ sao mất, răng trong, mày vồng nguyệt. Nhớ mà thương, thương mà tiếc; nhớ mà ước, ước mà mơ, tưởng

tu vậy, ước mơ vậy. biết ai mượn mối mai? cây ai gây duyên nợ? Hay là nàng như gái ở cung t ang, thấy thời lấy mắt mà xem, chớ đường cách trở xích bằng khó bước???

Cho hay là thời hữu tình, Một mình mình nhớ, một mình mình [thương.

Phút nghe động bên giường gần đó. Nghĩ ngó ngoài lại, thấy anh bạn học mình là Lê chánh-Tâm đã thức. (Hai t o mây tuy chằng phải là bà-con thân-thích chí, mà ý hiệp tâm-đầu nên xem nhau đương ruột thịt).

— Tâm hỏi: « Uả! chừng này là chừng nào? Sao em chưa nghĩ đi, đứng làm gì đó vậy? »

— Nghĩ thưa: « Em đêm nay nhớ nhà, trở trọc năm không yên giấc. »

— Tâm dức rằng: « Chỉ-khí nam-nhi, phải lo vậy vùn cùng thiên-hạ, làm làm sao cho đẹp mặt nở mày, há học thói đũa-bà, bước ra một bước đường đã

khóc ướt. Như vậy mà du-học phương-xa sao đặng? Hay là em có chuyện rắc-rối chằng? Thời, thời, x n em nói cho anh nghe, như anh giúp em được thì giúp, bằng không anh cũng chia sâu với em. Đur ba năm cùng nhau triu mến đã biết ý-tình, em lẽ nao ngại dạ?

Nghĩ thấy có lỗi, muốn tỏ thiệt, mở miệng ra lại thẹn, ngập-nghẹn rồi kiểm đũa trao trỏ.

Tâm hiểu, theo hân-nĩ hỏi-han; Thét Nghi phải phân tâm sự.

— Rằng: « Tôi nói ra xin anh chớ cười. Đã phạn hèn thêm mang nặng khối-tình, lâu nay ước chim-xanh đặc mỏi. Tôi đề muốn chi rày trông mai đợi cho nhọc lòng sao? Nghĩ lại cho xư nay « Sắc bất ba đào, nịch anh nào thậm-dĩ » Lần đầu tôi thấy có Cao-nguyệt-Minh, là con thầy Cao-văn-Đông, đương làm thơ ký phòng văn quan Nguyễn-soái, nhà ở gần đường Lagrandière, gần nhà chú anh là Lê-văn-Đức. Ai ai cũng vậy, gặp

TUY KIỀU GIẢI NGHĨA

Rằng: « Hay thì thật là hay, « Nghe ra ngấm đàng, nuốt cay thề nào. « Lửa chi những bực tiêu-tao, « Chột lòng mình, cũng nao-nao (1). « Lòng người! »

Rằng: « Quen mặt nết đi rồi, « Tê (2) vui thôi cũng tánh trời biết sao! « Lởi vàng vàng lãnh ý cao, « Họa dãn-dãn (3) bớt chút nào đợc không! »

Ngọn lán (4) chớ tỏ thức hồng, Đâu mây cuối mắt càng nồng tâm yêu. Sóng tình đương đã phiêu-phieu (5) Xem trong âu-yêm có chiếu lửa-lời (6).

Trọng rằng: « Về sự hay thì đơn thật là hay, song sao mà nghe ra đường như ngậm đắng, nuốt cay vậy? »

Nàng lựa chi cái bực tiêu tao buồn bực ấy? Đau lòng mình, cũng có lẽ nao-nao lòng người chớ! »

Kiểu rằng: « Bối quen nết mặt nết đi rồi, nhưng mà tôi tưởng sự vui thì cũng tánh trời chớ biết sao! »

Song tôi cũng vàng lãnh lời vàng và ý cao của chàng, thử coi hoa mai có dãn-dãn bớt đợc chút nào không! »

Ngọn đèn cò g lầu càng tỏ cái thức hồng làm cho Trọn nhìn đâu mây cuối má Kiều cái tâm yêu càng nó g.

Sóng tình đương đã phải động nên trong việc âu-yêm coi Trọn đã có chiếu lửa-lời.

NGHĨA XUÔI!

Trọn mới nói rằng: « Nàng đơn thật là hay mà sao nàng lựa những khúc bi-ai làm cho động lòng người vậy. Chàng chớ nghe đường như là ngậm đắng, trên cay vậy. Có lẽ khi nàng cũng đau lòng chớ! »

— Đáp: « Cam lởi chừng quân-tử, tôi mắc quen cho nên mặt nết đi rồi, để tôi chằng, biết trong cuộc vui này không nên lên giọng thảm-thiệt ấy sao? Thời, chằng dạy thì, tôi phải vàng đề, tôi sửa lại, học may mà bớt đợc chút-đỉnh chằng! »

Canh khuya, đêm vắng, ngọn đèn càng lâu-càn, tờ. Trọn n, ối ngó sáng nàng Kiều. Ngó đầu mây cũng thương, ngó cuối mắt cũng thương, ngó đèn ngọn chừn cũng không ghét. Chừng, lòng dục khôn dần, kió tình t òi đèn làm cho Trọn ló môi. . .

Kiểu càng lại n à rằng: « Chàng ối! Xin chàng chớ tưởng là cuộc chơi mà làm lòn, để cho tôi phân rõ một đôi lời. Vả tôi là phận lêu-yêu, đảo-tho trong chốn vườn-hồng thì có đáng chi mà dám ngang rảo chim-xanh đợc? Nhưng mà chàng

gái tốt như gặp hoa-xinh, thấy khen thắm rồi bỏ lảng. Chằng biết có chi, gặp đ một lần nữa, lòng tôi bực-ức, khoả-khoái ước mơ. Vả t ang vàng mắt, tôi vừa người-ngoại, kể đi coi bát tướng Ta-be (Taberd) tái ngộ. Từ đây, chười tình ràng buộc, dây tương-tư bện-biêu theo mình.

T. — Em thương n uoi mà biết người có thương em chằng? Em cũng biết phạn em nghề khó, ra sánh với người, thế khác xư. Anh sợ cho thế thương giàu hay kiêu cách, kni bạc nghèo. Chớ chi em không cừa mà có tài!!! Bê em, may đợc áp-bận chừng-học đó là quý; song cấp-bằng ai ai cũng ó, duy sự học khác nhau, cái đó ai biết chớ? Em có xét đến đệp ấy chưa? »

N. — Tôi đã nghĩ cùg xét lợt rồi, cho nên tôi hắng trách trời khong mát. Người sao thế buột-dạ kính-thiên, lạ quên sự học là lớn, muốn ngận vàng bạc đồ vải ra, muốn một cuộc vui, mua mộ

lui, qua lại. Coi ý cha mẹ nàng có lòng trọng n. ai, nàng cũng không dạ khỉnh tài, anh ước ao hoà, muốn làm sao cho trước, mai vậy Tân-Tấn. Tuy thuyền tình giữa dòng còn lững đợg chớ thấy cha mẹ nàng tria mến, thấy nàng kính yêu t ấy hai nhà quyen-luyến, anh cũng vững đợc một hai. Chừng nào ven đạo làm trai, sẵn là vậy cây người mai mối:

Song anh còn đáng đo nhiều nôi, nên hỏi rồi tâm lòng; một, lo hai cửa đổng-tổng, e cha mẹ anh không vui dạ; hai, sợ bực hèn của ông cả, không xứng đàng sự gia. . . »

Nói tới đây, Tâm ngừng. Anh em lấy mắt nhìn nhau, kể than, người thờ. (Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-PHẬT-VĂN.

Thưa rằng: « Đùng lầy lầy chơi,
 « Để cho thừa hết một lời đã nao!
 « Vì chi một đóa yêu-dào (7).
 « Vườn hồng chi dám ngăn rào
 chim xanh.
 « Đã cho vào bực hồ-kinh (8),
 « Đọa tung-phu lầy chừ trình làm
 dẫu,
 « Ra tướng trên bực trong dẫu,
 « Những con người ấy, ai câu làm
 chi?

Kiều thưa rằng: « Xin chàng đừng lầy
 mà lầy chơi, để cho thiệp thừa hết một
 lời đã nào!

Vì chi tôi là một đóa đào-non trong
 vườn hồng, có dám đâu ngăn rào chim-
 xanh.

Nhưng mà chàng đã cho thiệp vào bực
 hồ-kinh thì theo đạo tung-phu thiệp phải
 giữ chữ trinh mà làm dẫu.

Chớ ra tướng như bọn dâm-bôn trên
 sông Bộc hay là trong vườn dẫu thì
 những con người ấy ai câu làm chi?

đã tính việc trăm năm, tôi phận quần-bô
 kính-xoa thì phải giữ cho trinh cho trọn.
 Còn như... như chàng mà vội như vậy
 thì chẳng là ra cuộc trăng-hoa, có khác
 chi người nước Vệ lên sông Bộc mà tr-
 tình dẫu? Con người dẫu thế còn chỉ là
 tiết gái?

DIỄN TỊCH

- (1) Nao nao. — Động lòng, làm cho ra
 buồn-bực thâm-thiết.
- (2) Tẻ là buồn.
- (3) Dân-dân. — Lăn lán.
- (4) Ngọn lan. — Trong Tình-sử có nói:
 Lan-môi (hoa đèn, bông đèn, ngọn đèn).

- (5) Phiêu-phiêu. — Phôi động.
- (6) Lôi-lôi. — Là lóa-lúa, lóa-lố.
- (7) Yêu-dào. — Kinh-thi: Đào chi yêu
 yêu (cây đào còn non nước nước).
- (8) Hồ-kinh. — Ấu-học: Kinh-xoa quân-
 bộ (Trâm-gai, quân vải). Tích bà Mạnh-
 Quang là vợ ông Lương-Hồng, giặc trâm
 gai, hoặc quân hổ thờ chống hết lòng,
 mỗi bữa ăn, dâng cơm ngang mày, nên
 kêu là: Cũ án tễ mi.
- (9) Trên Bộc trong dẫu. — Thói người
 nước Vệ tư tình hay đem lên mé sông Bộc
 hay là trong vườn dẫu. Văn Tiên có câu:
 Chàng phen người nước Vệ dẫu,
 Hẹn người đến giữa vườn dẫu tư tình!

Gocong: Trươ: g-minh-Biến.

Văn hoành công khí

Ông cựu chủ-bút Lương-dại-nhơn mới
 trao lại cho tôi một cái thơ của ông Đặng-
 văn-Đầu ở Traviuh gửi đến. Tôi xin ân-
 hành vào đây, đại lĩnh Lục-châu công
 luận. Tôi lại cáo lỗi cùng ông Đặng-tiên-
 sanh, chằm câu lại theo tân-thời dạng
 cho khán-quan dễ đọc, dễ hiểu vì tôi thiết
 nghĩ chánh-bản đây, chắc là ông mượn
 trẻ em mới học văn nó viết, nên e cho
 khán-quan nhọc lòng kiếm mà hiểu.

TRƯƠNG-MINH-BIỆN.

THƠ

Traviuh, le 27 Janvier 1917.

Monsieur chủ-bút Lương-dại-nhơn,

Kính chúc năm mới ông dặng thọ khảo
 tăng long, và qui-quán cho tân phát thanh
 vượng.

Tôi thường coi tờ nhật-báo N. C. M. Đ.
 thấy ông Trương-minh-Biến giải nghĩa
 Túy-Kiểu tôi hằng mê đọc, chẳng phải là
 sợ sự thông thái của ông mà đến vậy,
 chỉ sợ có một đấng Bắc, Huê người ta dòm
 vô mà chế dâm vật cả xứ Nam-kỳ ta thế
 khi không có ai hay sao, cho nên ông
 Biến mới thay mặt cho ông Nguyễn-Du
 mà giải Kiều, tôi e cho bị câu như vậy:

« Thế vô anh-hùng, toại sự nhự-tử thành
 danh. » Nếu có tiếng dị-nghị như thế thì
 cả sáu châu của chúng ta còn mở mắt với
 si-nhơn Bắc, Huê sao dặng? Tôi vì cái
 dều xấu là xấu nem nên tôi phải nói.
 Như trong tờ Nong-cổ số 670 hay là 661
 gì đó, ông nói (?) lằng-xằng cái câu, lúc
 Túy-Kiểu đưa Thúc-Sanh lên đường mà
 nói như vậy:

Chén đưa nhớ bữa hôm nay,
 Chén mắng xin đợi bữa này năm sau.

Có kẻ nói bữa rằm tháng tám thì là
 phải rồi, thấy nói bữa 22 tháng 8, nói
 rằng đêm ấy trăng khuyết nửa, còn nữa nên
 mới ra câu ấy. Nói vậy trật xa lắm. Trong
 câu của ông Nguyễn-Du đặt có ý nói như
 vậy:

Tâm trăng có một mà thôi, nhưng mà
 soi khắp cả hai dặng kẻ đi người ở, sáu

thăm là đường nào cũng đều thấy dặng
 cả, vì trong Đường-Tông-thi-Thuấn có câu:
 « Phù trạm nhứt minh nguyệt, Nam Bắc
 lưỡng tương tư. » Và cổ-thi có câu này nữa:
 « Nhị thiên minh nguyệt nhứt đơn hườn. »
 Nếu nói như ông Biến vậy thì chét ông
 Nguyễn-Du còn gì? Lại có bằng cứ nữa
 ấy là bữa Rằm như vậy nữa là từ Lâm-
 tri đi về tới nhà Thúc-Sanh là một tháng
 đường mới tới. Lúc anh về tới nhà cũng
 nhằm bữa Rằm nên thấy trăng gió mà
 nhớ cảnh Lâm-tri, nên có câu như vậy:
 Thú què thuận vợc bên mùi,
 Giêng vàng đã rụng một vài lá ngô.
 Chạnh niềm nhớ cảnh giêng-hở,
 Một màu quan tái bốn mùi gió trăng.

Nếu bữa 22 thì trăng khuya rồi và
 khuyết rồi, có lẽ rặng như trăng rằm
 đầu mà nhắc nhở? Và trong Kiều-lục
 bốn chữ có câu này nữa: « Liêm tiến
 nguyệt lằng ba sanh sắc. Văn ngoại na
 tri nguyệt lằng vô. » Vì có câu ấy nên chỉ
 Hoạn-Thơ mới bằng như vậy: « Nguyệt
 trung dĩ sanh ảnh bĩ. Viên thượng dĩ
 thêm ba hi. » nên chỉ một-tinh chắc là lời
 thị phi học đi học lại đó là quả.

Tự hậu tôi xin ông hãy quào-quào bớt
 ông Biến kéo ông nói lồng phao thì chẳng
 thoát miệng Bắc Huê chế cười rất hồ.

Đặng-văn-Đầu.

ÔNG ĐẶNG-VĂN-ĐẦU.

Tôi xướng ra mà giải Kiều đây, chẳng
 phải muốn tranh danh đoạt lợi gì; chẳng

TRĂNG NON

Một miếng linh đình trôi mặt nước,
 Nửa vầng lũng-dừng dặng chơn mây.

Bởi vậy nên tôi hiểu rằng: bữa Kiều đưa
 Sanh đi trăng còn nửa cái. Kiều thấy nửa
 cái mà Sanh cũng thấy nửa cái đó, song
 một người một ngã đường như là cái
 (trăng tròn) là vợ chồng sum hiệp) nó
 chia ra làm hai, nửa ở nhà với Túy-Kiểu
 nửa theo cùng Thúc Sanh. Ông Nguyễn-
 Du lấy đó mà làm ra hai câu:

Vầng trăng ai rẽ làm đôi?
 Nửa in gói chích, nửa soi dìm ngàn.

Ông lại nói bữa 22 trăng không tỏ-rạng
 như trăng rằm nên không nhắc nhở được.
 Vậy thì theo ý ông, muốn nhắc vợ phải
 đợi đến rằm mới nhắc sao? Nếu vậy thì
 ông bày một cuốn lịch mới dặng để ngày
 rằm là ngày nhắc-vợ chớ chẳng phải là
 ngày cúng cô-hồn nữa.

Ông cũng có đem câu Kiều này mà
 bắt-bẻ tôi, song ông mất giá lẫn quá
 nên quên nghĩa đi:

Thú què thuận vợc bên mùi,
 Giêng vàng đã rụng một vài lá ngô.

Nếu ông biết rằng: « Ngô-dông như
 điệp lạc, thiên hạ cộng tri thu. » thì ông
 chẳng nói rằng cuối thu là tháng chín. —
 Chớ chỉ mà ông đọc tiếp thêm vài câu
 nữa thì ông đã thấy lời Hoạn-thơ nói
 với Thúc-Sanh rằng:

« Cách năm, mấy bạc xa-xa... »

Rõ dặng các dều ấy thì chắc sao ông
 cũng nói rằng lúc đó là cách lúc giá
 nhau một năm rồi, thu này là thu năm
 sau.

Bấy nhiêu đó, cũng đủ cho Lục-châu
 rõ rằng tôi nói lồng-phao hay là ông
 nói không đo lời nói. — Nói nhiều
 e oán giận, để chỗ luận dều công-ích
 cho ra tờ báo. Xưa nay cái tật-đổ ấy là
 sự thường, cái « năng thuyết bất năng
 hành » đó hằng có mà.

TRƯƠNG-MINH-BIỆN.

QUỖNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CU

Số 20 đường Amiral Courbet.

(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAICON)

Gạo, than, củi, nước-mắm, tâm, cám,
 trà-hột, trà-làu, thuốc bút cùng các vật
 dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng.

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh
 Bình-thuận; không bán nước-mắm làm
 tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến bằng
 phố, gói giấy, thì có kẻ đem đến nhà
 chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ
 nghỉ sạch sẽ tử tế. Muốn dùng cơm từ
 bữa ăn, hay là muốn dùng cơm thặng
 cũng dặng. Lại có chỗ nghỉ ngơi thong
 thả xin chừ ông ghé chơi một phen thì
 biết.

TIỆM

Trương-văn-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới, đủ đồ phụ tùng xe
 máy và sửa xe. Lành thấp mượn đèn khí
 đá (Carbure). Khăn đen bằng nhiều tay
 tốt thượng hạng. Bán mới và bán lẻ vô
 ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ
 tùng xe máy, xin gửi thơ cho tôi. Tôi
 sẵn lòng kỹ lưỡng mà gửi contre-
 remboursement, nghĩa là đóng bạc nhà
 thơ mà lãnh đồ, và tôi cho giá đồ phụ
 tùng in sẵn bằng chữ Quốc-ngữ (Prix
 courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
Cán khải.

TRẦN-THÀNH-KIỆT ĐIT BA CÁCH

ở tại ĐƯỜNG THỦY BINH SỐ 192
(192, Rue des Marins Cholon)

Kính cùng chư quý ông quý bà đang rờ: Nguyên tôi dọn lò thợ bạc tại đường Thủy-binh, số nhà 372, đã hơn 10 năm, nhờ ơn quý ông quý bà cõ cấp. Nay tôi dời xuống gần gare xe lửa lớn cũng đường Thủy-binh, số nhà 192, mở ra rộng rãi và sạch sẽ, tôi lại chế ra những đồ nữ-trang bằng đồng và bằng vàng nhiều kiểu, nhiều cách mới theo như kiểu Langsa, khéo lạ vô cùng. Vay quý ông quý bà có đi đâu tiện đường xin ghé lại tiệm tôi mà chơi, trước là giúp cuộc công-nghệ trong xứ ta cho mau tân bộ mở nang, sau nữa giúp tôi là bạn đồng-bang cuộc kinh dinh cho mau thành tựu.

TRẦN-THÀNH-KIỆT ĐIT BA CÁCH.

Bijoutier—Chợ-lớn.

Nghĩa-hòa-Nguyên

Tiệm may ở tại đường Turc, số 20, ngang nhà hàng Milet, Saigon.

Tiệm tôi lập ra đã hơn mười năm rồi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc nỉ hoặc vải bố Tây đờ thứ. May đã mau mà giá lại rẻ. Xin chư Quý-ông hãy đến tiệm tôi, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi tử tế.

PHƯƠNG-DỊCH cần cáo.

A-KONG 生

Tiệm may ở tại đường Duperré, số 87 SAIGON.

Tiệm tôi lập ra đã 45 năm rồi, in ông, già tôi lập đến nay, tôi lo cho ông xiêm-tôi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Langsa và kiểu Hồng Mao, hoặc nỉ hoặc vải bố Tây đủ các thứ. May đã mau mà giá lại rẻ hơn các tiệm khác. Xin chư ông hãy đến tiệm tôi, đặt thứ và món, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi tử tế.

A KONG Kính cáo.

LIỆM KHẮC CON DẤU BẰNG ĐỒNG
ở đường AMIRAL DUPRÉ, số 42
Saigon



Kính trình cùng quý-vị đang có: Tôi có lập tiệm khắc con dấu đồng, con dấu mù-thun và bản đồng. Có c. am. mộ. bia. bằng đá cẩm-thạch, Khắc bản in bằng kẽm (cliché sur zinc) thiệt tốt, dùng được lâu cho không phải mau mòn như chì vậy.

Quý-vị muốn dùng kiểu nào thì xin hết sức làm cho vừa ý và đẹp, giá tại rẻ, cũng có vẽ chơn-dung đủ thứ.

NGUYỄN-CHI-HÒA.

Maison QUANG-HUY

54, rue Viénot, Saigon

Có bán: Đèn khí đá, béc lửa, to, nhỏ, đủ thứ. Dầu bạch đàng, savon, bạch đàng thơm d. i. l. i.

VÀ CÁC MÓN THUỐC SAU NÀY:

- 1- Thuốc cứu cấp bá chứng.
 - 2- Thuốc kiết.
 - 3- Thuốc ho đờ chứng.
 - 4- Thuốc tán tiểu thực, no hơi.
 - 5- Bội-ráng lợi vị trí nóng, mệt.
 - 6- Thuốc ban có mucus trong họng.
 - 7- Bả huyết đờn-bà.
 - 8- Điều kinh.
- Tám món thuốc này là thuốc gia truyền của thầy Miên, ông già thầy Cua, ông cha thầy Lái, ở đường Phước kiện (Chợ-lớn), hiệu Đạm-phụng-Dương, ba đời làm thuốc có danh tại Nhứt-Tảo (Tân-an).
- 9- Nhức răng.
 - 10- Đau cơn mắt.
 - 11- Xức chữa các chứng ngứa.
 - 12- Nuang, trừ muỗi.

QUANG-HUY kính.

Sách rất hữu ích

Sách hiệu « PHU THỦ NGUYỄN » của ông Nguyễn-trọng-Quyên làm ra, lời đặt đề rất nên-tạo-nhất, lại thêm có ý vị thâm trầm, nếu chú-tôn mà có con, bắt kỳ trai hay gái, nếu khi chúng nó thành hôn, nên mua lấy một bộ 2 cuốn, cho chúng nó xem mà tập nềt cư-xử cho quen, tương cũng là một điều thiệt rất hữu ích.

Giá cuốn nhứt . . . 0 \$ 40
— cuốn nhì . . . 0 \$ 35

Thơ « TRUNG MA PHỤ GIAM » của ông Nguyễn-dư-Hoài làm ra cũng là một thứ thơ rất có ích cho đờn-bà con-gái, vì trong ấy dạy từ-tức thiển-niên cho đến khi có vợ có chồng, có con có cái, dạy từ chơn-tóc kẻ-răng, trước sau rành-rẽ, tình-thần hữu-dieu. Liệt-vị nên mua để trong nhà cho em út nó xem, còn hay hơn là cho nó đọc những sách tam-xâm mà làm cho thương-phong bại-tục.

Giá mỗi cuốn là . . . 0 \$ 55
Mấy thứ sách và thơ này tại nhà in J. Việt, ở đường d'Ormay, Saigon, có bán.

BÁNH CAM-TÍCH

Tại nhà thuốc Nhị-Thiên-Đường, Ông Lương-y Vi-Tê-Sanh, chọn các thứ thượng được bào chế ra như bánh, muối ngon ngọt, để cho con nít ăn trừ các chứng cam-tích, sắt trùng hay lăm.

Thường con nít hay có sanh trùng lăm, vớc đả vàng, ốm yếu bụng nổi gân xanh, đau bụng, lăm-biêng ăn, hoặc tiêu-ra bọt;

Các chứng nói trên đây đều là bởi man

Vay nên làm thứ bánh này để cho những con nít và người lớn ăn có ích lăm, có trừng lăm thì nó tiêu-ra, như không có trùng lăm thì thường ăn bánh này, mạnh tay-vị, đả thịt càng tươi, nên ăn đàng lâu chừng nào, thì càng ngày càng mập.

Chư-vị có mua thì hãy nhìn chặc cái nhãn Ông-phật, hiệu Nhị-Thiên-Đường, phải là thứ thiệt, kẻo làm thứ giả ăn vào thêm bệnh.

Mỗi gói mười bánh: 0 \$ 10
GIA: Mỗi hộp 100 bánh: 0 \$ 90

Xin các vị có mua thì phải chú ý cái hiệu NHỊ THIÊN-ĐƯỜNG có linh

ÔNG-PHẬT, về làm để ý.

Ông Lương-y Vi-Tê-Sanh, ở đường

Ông Lương-y Vi-Tê-Sanh, ở đường

Ông Lương-y Vi-Tê-Sanh, ở đường

Ông Lương-y Vi-Tê-Sanh, ở đường

Ông Lương-y Vi-Tê-Sanh, ở đường

Ông Lương-y Vi-Tê-Sanh, ở đường

Ông Lương-y Vi-Tê-Sanh, ở đường

Ông Lương-y Vi-Tê-Sanh, ở đường

Ông Lương-y Vi-Tê-Sanh, ở đường

Ông Lương-y Vi-Tê-Sanh, ở đường

TTUAT

hoặc một mình thừm, hoặc là kính phong thì phải dùng bít đầu này, trong bóng người thò thì rất thần diệu.

Quý ông có mua thì hãy nhìn chặc cái nhãn Ông-phật hiệu Nhị-Thiên-Đường mới phải là thiệt, kẻo làm thứ giả.

TTUAT

Lời rao

Kính cùng tôn bằng quý khách được

hay: Nhà ngủ hiệu ĐƯƠNG-HỮ-VĨNH-THÁT, ở đường AMIRAL COURBET, môn

bãi 33, Saigon, phòng vệ sạch sẽ tinh

anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá lại rẻ

hơn, lại gần ga và trường Saigon, rất

bề cho quan khách tới lui, xin ông lòng

thi ân một chuyến thì sẽ rõ trong bản

chúng tôi lễ tiễn kính sí là thế nào.

ANTOINE BÀU đơn kính,
Số 53, Amiral Courbet.

TIỆM HOA GIÒN DUNG

VA KHẮC CON DẤU

MỸ KỸ

Có thợ vẽ hình người và khắc con

dấu bằng đồng, bằng chì, bằng cây, có

lâm bản đồng, mộ bia chạm bằng đá

cẩm thạch.

Có vẽ lễn và traoh sơn thủy bằng

nước thuốc, dầu sơn, bằng thau, và

bằng mực tàu.

Giá rẻ lắm
Số nhà 16 đường Turc.
Ngan nhà hàng Mottet, Saigon.

E. POURTOU

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Bán rượu chất đỏ trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

VỪA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÀNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đường CATINAT, SAIGON.

Rượu nho đỏ và trắng (mùng và ra ve)

EAU DE TABLE NATURELLE



WITH WHISKY, BRANDY, WINES, LEMON

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Vàng sữa béo đặc

Sữa bò hiệu CON GẤU tại thành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Liều trai chí dị

Truyện Liều-trai chí-dị cuốn nhì in rồi, cuốn ba cũng gần rồi, hay lắm, xem nó mà giải buồn rất có thú vị, mỗi tháng ra một cuốn.

Tại nhà in J. Việt, đường d'Ormay, Saigon, và tại nhà M. Phạm-xuân-Lâm, 121, đường Bourdais, Saigon, đều có bán.

Tại nhà Nông-cổ Mìn-đám cũng có bán.

Giá mỗi cuốn là..... 0\$30

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH

J. VIỆT

59, rue d'Ormay.—Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi, in đủ các thứ các kiểu, có in ảnh in đồ tại kho sách Nhà-nước và các-Sở Tham-biên. — Có đóng bìa sách đủ kiểu, rất khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp quan hôn tang tế, nhiều kiểu nhiều màu hoa hoè rực rỡ, mạ vàng cũng đẹp. — Vay xin Lục-châu chư quân-tử, có cần dùng viết chỉ, hãy đến tiệm tôi, tôi đã làm mau mắn mà tính giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng có bán đủ Thơ, Tuồng, Truyện, Sách.

LỜI RAO CÁN KIẾP

Luôn dịp tôi kính cho Lục-châu chư quí-ông rõ, hơn tôi thấy đương thời buổi này mây nơi rầy bãi xa chôn thị thành, ít có thầy thuốc hay, cho nên có nhiều khi người ta rùi bị bệnh gấp ngặt, không biết thầy đâu mà rước cho kịp, phải bị hiểm nghèo. Nay có ông Nguyễn-tân-Hưng ngụ ý mà làm ra một cuốn sách hiệu là: KINH NGHIỆM LƯƠNG PHƯƠNG, NGOẠI KHOA CẤP CỨU, có phụ thêm nhiều bài thuốc nam, cứu cấp rất thần hiệu, để giúp đồng ban trọng cơn nguy cấp.

Vậy xin Liệt-vị hảo tâm mua lấy để dành, hoặc trong xóm có ai rùi bị bệnh hiểm nghèo, coi theo đó mà cứu người, ấy cũng là một đức đại hữu âm đức.

Định giá mỗi cuốn là..... 0\$50

Lục-châu quan cô, như vị nào muốn mua xin cứ gửi thơ cho nhà in tôi, hiệu là: J. Việt, rue d'Ormay, Saigon.

J. VIỆT cần khải.

TIỆM KHÁC CON DẤU BĂNG ĐÓNG
GIÁ THIẾT RẺ, LÀM KỸ CANG



Kính trình cùng Quí-vị động rõ: Tôi có lập tiệm khác CON DẤU BĂNG ĐÓNG và bán đồng, con đầu thường và con đầu có số, hoặc ngày tháng. (Dateurs et numéroteurs automatiques). Quí-vị muốn dùng thứ nào xin làm được vừa ý, và sau tôi rất cảm ơn sự thiện thành tương ái của Quí-vị.

TANG-VAN-PHA.

XIN HÃY ĐỪNG XEM... MAU LAM! MÀ RẤT KỸ CANG

TIỆM MÂY Nguyễn-hữu-Sanh

ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

Máy in các thứ kiểu áo-xiêm vân, dài, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thê.

Có bán ảnh, vật bỏ tạ-lụa, kiểu mới bông-lạc. Lược-lông Bắc, Cầm-chầu Tàn, cũng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sắc.

Vân, Nho, Xuyên, Lành (Trung-huê). Nhuộm Gia-dụng, thật tốt.

Thơ, tuồng, truyện Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, vân vân!!!

Nếu chư-quí-vị, muốn hỏi kiểu để chi, xin viết thư để:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lãnh,
SAIGON.

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng

ở ĐƯỜNG CATINAT, MÓN HAI SỐ 130-132, NGANG NHÀ IN L'UNION

(Xuất nhập bất cần)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đờn bà Annam ở Saigon và Lục-tỉnh, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất tốt làm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhạn hột thủy xoàng, cá rá, giấy chiền đeo cổ, medailles và medallions nhiều kiểu lạ và hột thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đờn bà Annam.

Vậy tôi trong cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô từ tể.

I. GIUNTOLI.

NHÀ CỬ MICHEL.

L. CAFFORT kê nghiệp

Đường Catinat, món bài số 32, 34, 36, 38 — Saigon

SÙNG BẮN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠN ĐỪ THỬ. Đồ phụ tùng săn bắn.

Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thực, vân vân). ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lệ và đồ băng bạc, đồng hồ để thờ, đồng hồ trái quit hiệu « LIP ».

Chuyến đeo cổ, mé-dai, mé-dai-đồng cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giầy làm chừng 18 Carat.

GIÁ RẺ LAM, ÍT TIỆM BỊ KỊP!

SẼ GỬI VÀO LỤC-CHÂU CÁCH MAU LẠ.

Nhà in và nhà bán Sách

của

MADAME Vve HUYNH-KIM-DANH

14, rue Catinat — Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ tuồng truyện sách, có in các thứ thiệp mời đám cưới, thiệp tang, cũng các thứ thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp, tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bìa sách nhiều kiểu nhiều màu hoa hoè rực rỡ, có bán đủ các thứ sách và giấy mực cho học trò dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng sách, thì tôi lại làm rất mau mắn, và tính giá rẻ. — Kính xin Lục-châu chư quân-tử có viết chỉ lên đèn Saigon tiện đường xin ghé tiệm tôi, thì tôi rất cảm ơn và cũng vui lòng tiếp đãi.

Tuôn Kim-vân-Kiểu in rồi hay làm trọn bộ... 0\$90
Huân-tử-cách-ngôn có vẽ cho trẻ em... 0\$50
Lục-vân-tiên có hình hay lắm... 0\$60

Madame Vve HUYNH-KIM-DANH.

Cần khải

Bồn-quán rất khen rất kính Mme Vve Huỳnh-kim-Danh là đờn bà góa mà có tâm chí lo việc đại thương, một mình mà quản suất nổi một nhà buôn bán lớn như vậy, thiệt là nữ trung tượng phu đó. Vậy xin Lục-châu ráng giúp thêm cho người bền vững lâu dài đừng để làm gương cho phe nữ giới.

泰 TRẦN-LONG 裕

TIỆM ĐÓNG GHỀ MÂY

ROTINIER

Réparation de Raquettes

Rue Turc, n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi, ròng có một nghề làm ghê mây theo kiểu Hông-kông, ghê dài, ghê dựa, ghê ngôi lớn có nhỏ có, đủ thức đủ dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vọt mây, đồ đánh trái lạng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin Liệt-vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

TRẦN-LONG Cần khải.